

CHÍNH PHỦ  
Số: 12/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 1996

CHÍNH PHỦ

Số: 12/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 1996

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục Bưu điện

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** Tổng cục Bưu điện là cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về bưu chính viễn thông và tần số vô tuyến điện trong phạm vi cả nước.

**Điều 2.** Tổng cục Bưu điện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của cơ quan thuộc chính phủ theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 15/CP ngày 2 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Về văn bản pháp luật:

a. Trình Chính phủ các dự án Luật, Pháp lệnh, văn bản pháp quy, chính sách về bưu chính viễn thông và các tần số vô tuyến điện.

Ban hành theo thẩm quyền các Quyết định, Chỉ thị, Thông tư để chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành pháp luật và quy định của Chính phủ về bưu chính viễn thông và tần số vô tuyến điện.

b. Ban hành theo thẩm quyền các tiêu chuẩn, quy phạm, thể lệ, định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ về mạng lưới, dịch vụ, thiết bị bưu chính viễn thông (kể cả thiết bị lẻ, thiết bị đồng bộ nhập khẩu), về quản lý máy phát và tần số vô tuyến điện.

2. Về quy hoạch, kế hoạch, kinh tế:

a. Trình Chính phủ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và dự án phát triển tổng thể ngành bưu chính viễn thông và tần số vô tuyến điện trong phạm vi cả nước và hướng dẫn, kiểm tra thực hiện sau khi được Chính phủ phê duyệt; tham gia thẩm định phần về bưu chính viễn thông trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và vùng lãnh thổ.

b. Quản lý Nhà nước về đầu tư và xây dựng chuyên ngành bưu chính viễn thông, tham gia việc thẩm định các dự án hợp tác liên doanh với nước ngoài có liên quan đến lĩnh vực bưu chính viễn thông theo quy định của Chính phủ.

c. Trình Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền khung giá và cước, giá và cước các dịch vụ bưu chính viễn thông, giá hoặc khung giá thanh toán các dịch vụ bưu chính viễn thông giữa các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông. Tham gia ý kiến với các ngành liên quan về quy định phí, lệ phí về bưu chính viễn thông và tần số vô tuyến điện.

d. Trình Chính phủ các chính sách khuyến khích, chế độ trợ giá, điều tiết, các biện pháp bảo hộ và hỗ trợ đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông phục vụ Đảng, Nhà nước, quốc phòng, an ninh và hoạt động công ích.

3. Về kỹ thuật, nghiệp vụ:

a. Cấp, thu hồi các loại giấy phép, chứng chỉ theo quy định của Chính phủ, gồm:

Giấy phép hành nghề cho các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông, sản xuất máy phát vô tuyến điện và tổng đài điện tử, đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông cho tổ chức nước ngoài.

Giấy phép thiết lập mạng lưới bưu chính viễn thông (kể cả công cộng và chuyên dùng), sử dụng thiết bị phát sóng và tần số vô tuyến điện.

Giấy phép xuất nhập khẩu tem bưu chính.